



Cập nhật FRT – TRUNG LẬP

Ngày 28/04/2023



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 – Ext: 1042

chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo cập nhật

Khuyến nghị **TRUNG LẬP**

HSX: FRT

Bán lẻ

Giá mục tiêu (VND) **63.521**

Giá hiện tại (VND) **63.700**

Tỷ lệ tăng giá -0,3%

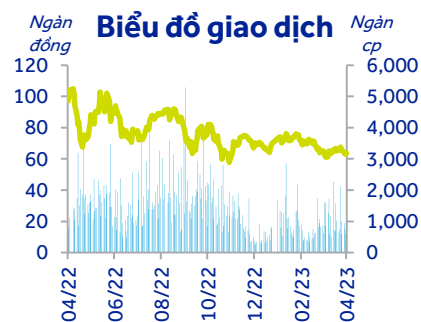
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 0,8%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **0,5%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-7,8	-2,2	-12,7	-34,3
Tương đối	-11,7	-1,0	-6,1	-12,4

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

CTCP FPT	46,5%
Dragon Capital	8,1%

Thông kê

Mã Bloomberg	27/04/23
FRT VN	55.700-106.333
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	118
SL lưu hành (triệu cp)	7.535
Vốn hóa (tỷ đồng)	316
Vốn hóa (triệu USD)	19,6
Room khối ngoại còn lại (%)	50,4
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	968.160
KLGD TB 3 tháng (cp)	23.875
VND/USD	1043,2/207,1
Index: VNIIndex / HNX	

CTCP BÁN LẺ KỸ THUẬT SỐ FPT (FRT VN)

Chúng tôi điều chỉnh giảm dự phóng cho công ty nhằm phản ánh mức độ thận trọng hơn đối với triển vọng tăng trưởng trong 2023 trong bối cảnh tác động của việc sức mua sụt giảm ngày càng lớn dần. Hạ khuyến nghị xuống **TRUNG LẬP** với giá mục tiêu **63.521 đồng/cp**, tương ứng với tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng **0,5%** vào cuối năm 2023.

FRT công bố doanh thu thuần 30.166 tỷ đồng (+34,1% n/n) và LNST 398 tỷ đồng (+10,3% n/n) trong 2022. Trong khi biên lợi nhuận gộp mở rộng (từ 14% trong 2021 lên 15,6% trong 2022 nhờ biên lợi nhuận Long Châu cải thiện), tỷ lệ chi phí bán hàng & quản lý trên doanh thu thuần tăng (13,7% trong 2022 so với 11,8% trong 2021, chủ yếu do Long Châu) và lợi nhuận tài chính chuyển từ 52 tỷ đồng trong 2021 thành -82 tỷ đồng trong 2022 (chủ yếu do chi phí lãi vay tăng 75% n/n) đã làm giảm tăng trưởng lợi nhuận.

Kết quả kinh doanh của FRT (tỷ đồng)	2022	Tăng trưởng
Doanh thu thuần	30.166	34,1%
FPT Shop	20.689	11,5%
Long Châu	9.596	141%
LNST	398	10,3%

Nguồn: FRT

Doanh thu **chuỗi FPT Shop** đạt 20.689 tỷ đồng (+11,5% n/n), trong đó doanh thu từ các sản phẩm Apple chiếm khoảng 50%. Chuỗi ghi nhận mức sụt giảm mạnh 22,5% n/n trong Q4/22, mặc dù tăng trưởng 32,3% n/n trong 9T22, do nền so sánh cao trong cùng kỳ năm 2021 và chi tiêu của người tiêu dùng suy yếu do lo ngại về tình trạng không chắc chắn của thu nhập cũng như việc làm khi triển vọng kinh tế khó khăn, sa thải ở nhiều nhà máy và lãi suất tăng không thuận lợi cho hoạt động tài chính tiêu dùng.

Chuỗi đã mở mới 139 cửa hàng, nâng số cửa hàng đang hoạt động lên 786 cửa hàng vào cuối năm 2022 (cuối 2021: 647). Trong 2023, FRT sẽ thận trọng về việc mở mới cửa hàng FPTShop tùy thuộc vào triển vọng kinh tế và tình hình sức mua của người tiêu dùng.

	2021	2022	2023F	2024F	2025F
DT thuần (tỷ đồng)	22.495	30.166	32.765	39.544	43.258
Tăng trưởng	53,4%	34,1%	8,6%	20,7%	9,4%
EBITDA (tỷ đồng)	581	673	728	1.036	1.176
Biên EBITDA	2,6%	2,2%	2,2%	2,6%	2,7%
LN ròng (tỷ đồng)	444	390	367	566	645
Tăng trưởng LN	1697,4%	-12,0%	-5,9%	53,9%	14,1%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	3.746	3.295	3.101	4.773	5.447
Tăng trưởng	2014,3%	-12,0%	-5,9%	53,9%	14,1%
ROE	30,9%	21,3%	17,0%	22,0%	20,7%
ROA	5,5%	3,7%	3,3%	4,7%	5,1%
ROIC	18,2%	10,5%	8,0%	9,9%	10,0%
Nợ ròng / EBITDA (x)	2,7	5,1	5,6	4,4	3,9
EV/EBITDA (x)	19,0	16,4	15,1	10,6	9,4
EV/Doanh thu (x)	0,5	0,4	0,3	0,3	0,3
P/E (x)	17,0	19,3	20,5	13,3	11,7
P/B (x)	3,0	3,8	3,3	2,7	2,2
Cổ tức (đồng)	500	500	500	500	500
Suất sinh lợi cổ tức	0,8%	0,8%	0,8%	0,8%	0,8%

Nhóm hàng đồ gia dụng được đưa vào FPTShop từ năm 2021, hiện đã có mặt tại 280 cửa hàng vào cuối năm 2022 và dự kiến sẽ mở rộng lên 600 cửa hàng trong năm 2023. Tuy nhiên, đóng góp của nhóm sản phẩm này vẫn còn khiêm tốn (khoảng 2,5% doanh thu 2022 của chuỗi FPTShop; biên lợi nhuận gộp 20-25%). Ngoài ra, theo tờ trình đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên vừa qua, FRT có thể sẽ tận dụng mặt bằng để đưa vào kinh doanh sản phẩm xe đạp, xe máy, phụ tùng, dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, v.v. Một số sản phẩm trong nhóm này khá phổ biến, dễ bị cạnh tranh từ các chuỗi bán lẻ khác và cần thời gian để đóng góp đáng kể vào kết quả chung, tuy nhiên, việc đưa thêm các sản phẩm vào kinh doanh có thể giúp FPTShop tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng và lưu lượng khách hàng trong bối cảnh thị trường sản phẩm CNTT bão hòa.

Chuỗi **Long Châu** tiếp tục ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ với doanh thu tăng 141% n/n, đạt 9.596 tỷ đồng, nhờ mở rộng mạng lưới cửa hàng nhanh chóng và nhu cầu thuốc ít bị tác động hơn bởi biến động kinh tế. Chúng tôi ước tính doanh thu bình quân mỗi cửa hàng theo quý là 2,7-3,2 tỷ đồng trong Q2, Q3, Q4/22 sau khi chạm mức 3,92 tỷ đồng trong Q1/22 do nhu cầu cho các sản phẩm chăm sóc sức khỏe/thuốc tăng cao trong giai đoạn dịch COVID-19 bùng phát. Tính đến cuối 2022, Long Châu có 937 cửa hàng đang hoạt động (cuối 2021: 400) ở 63 tỉnh/thành, so với 936 cửa hàng Pharmacity (63 tỉnh/thành) và 530 cửa hàng An Khang (63 tỉnh/thành). Trong khi Long Châu đã bắt đầu có lãi từ 2021, Pharmacity và An Khang vẫn chưa.

Long Châu ghi nhận khoảng 53 tỷ đồng LNTT trong 2022 (2021: 4,9 tỷ đồng), mặc dù phần lớn (31 tỷ đồng) được ghi nhận trong Q1 cùng với sự gia tăng doanh thu do nhu cầu về thuốc/sản phẩm chăm sóc sức khỏe tăng cao khi dịch COVID-19 sự bùng phát. Biên lợi nhuận gộp của Long Châu đạt 23,6% trong 2022, so với 20,9% trong 2021. Mặc dù biên lợi nhuận này vẫn có khả năng mở rộng hơn nữa, nhưng chúng tôi không giả định mức tăng sẽ đột biến và nhanh chóng bởi công ty theo đuổi chiến lược giá bán phải chăng/thấp để mở rộng số lượng khách hàng.

Triển vọng

Cho năm 2023, chúng tôi dự phóng tăng trưởng doanh thu thuần FRT là 8,6% n/n nhưng LNST giảm 5,5% n/n do lợi nhuận chuỗi FPTShop dự kiến giảm. Với giả định 400 cửa hàng mở mới trong 2023, chúng tôi dự phóng Long Châu có thể ghi nhận tăng trưởng doanh thu là 49,3% và tăng trưởng LNST 67% n/n. Việc mở rộng về tuyến huyện của Long Châu khá thuận lợi nhờ chi phí thuê mặt bằng thấp hơn và được khách hàng tin cậy. Long Châu sẽ tiếp tục tập trung vào nhóm thuốc kê đơn, thuốc mãn tính vì giá trị hóa đơn lớn. Đối với FPTShop, mặc dù kỳ vọng bức tranh kinh tế sáng sủa hơn trong những tháng cuối năm 2023, chúng tôi điều chỉnh giảm dự phóng để phản ánh mức độ lo ngại cao hơn về tác động từ việc sức mua yếu đối với tăng trưởng của chuỗi. Doanh thu và LNST của chuỗi dự kiến sẽ giảm lần lượt 10% và 16% n/n, thấp hơn 12% và 20% so với dự phóng trước. Biên lợi nhuận nhóm sản phẩm CNTT có thể thu hẹp hơn do các chương trình khuyến mãi để giữ khách hàng và thúc đẩy doanh số, mặc dù có thể phần nào được bù đắp từ tỷ trọng đóng góp cao hơn của nhóm hàng gia dụng có biên lợi nhuận tốt hơn.

Chi phí lãi vay có thể vẫn là một yếu tố ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận của FRT do công ty có nợ ròng cao, 3.459 tỷ đồng với tỷ lệ nợ ròng trên vốn chủ sở hữu là 172% năm 2022 (2021: 1.562 tỷ đồng với 94%), mặc dù tỷ lệ chi phí lãi vay ròng trên nợ ròng trung bình tương đối thấp trong những năm gần đây (3,3% năm 2022, 5,4% năm 2020, 3,8% năm 2019).

Kết hợp phương pháp định giá DCF, P/E và EV/doanh thu, **giá mục tiêu của chúng tôi cho cổ phiếu FRT là 64k/cổ phiếu, tương đương với tổng tỷ suất lợi nhuận vào cuối năm 2023 là 0,5%.**

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ FRT	Giá hiện tại (đồng):	63.700	Giá mục tiêu (đồng):	63.521	Vốn hóa (tỷ đồng):	7.535
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2021	2022	2023F	2024F	2025F	
Doanh thu thuần	22.495	30.166	32.765	39.544	43.258	
<i>Tăng trưởng</i>	<i>53,4%</i>	<i>34,1%</i>	<i>8,6%</i>	<i>20,7%</i>	<i>9,4%</i>	
FPT Shop	18.558	20.689	18.620	21.599	22.247	
Long Châu	3.937	9.477	14.145	17.944	21.011	
GVHB trừ khấu hao	19.272	25.347	27.111	32.463	35.313	
Chi phí bán hàng	2.071	3.259	3.921	4.819	5.408	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	586	887	1.017	1.239	1.374	
Doanh thu tài chính	28	26	26	26	26	
Chi phí tài chính	14	25	13	13	13	
EBITDA	581	673	728	1.036	1.176	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>2,6%</i>	<i>2,2%</i>	<i>2,2%</i>	<i>2,6%</i>	<i>2,7%</i>	
Khấu hao	72	115	159	185	214	
Lợi nhuận từ HĐKD	509	558	569	851	962	
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>2,3%</i>	<i>1,8%</i>	<i>1,7%</i>	<i>2,2%</i>	<i>2,2%</i>	
Lợi nhuận/Lỗ khác	8	12	12	12	12	
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLK	-	-	-	-	-	
Chi phí lãi vay ròng	(37)	84	132	143	150	
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>-4,4%</i>	<i>3,3%</i>	<i>3,5%</i>	<i>3,3%</i>	<i>3,3%</i>	
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-13,7</i>	<i>6,7</i>	<i>4,3</i>	<i>5,9</i>	<i>6,4</i>	
Thuế	110	88	73	144	165	
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>20,2%</i>	<i>18,5%</i>	<i>16,7%</i>	<i>20,3%</i>	<i>20,3%</i>	
Lợi ích CĐTS	0	8	9	10	13	
Lợi nhuận ròng	444	390	367	566	645	
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	515	506	526	750	859	
Tổng số lượng cổ phiếu	78.981.792	118.472.535	118.472.535	118.472.535	118.472.535	
EPS (VND)	5.619	3.295	3.101	4.773	5.447	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,67	1,00	1,00	1,00	1,00	
EPS hiệu chỉnh (VND)	3.746	3.295	3.101	4.773	5.447	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>2014,3%</i>	<i>-12,0%</i>	<i>-5,9%</i>	<i>53,9%</i>	<i>14,1%</i>	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2021	2022	2023F	2024F	2025F
Thay đổi vốn lưu động	1.462	1.646	282	826	425
Capex	172	518	630	200	200
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-	-	-	-	-
Các khoản mục dòng tiền khác	-342	-211	-160	-160	-160
Dòng tiền tự do	-1.461	-1.869	-546	-435	74
Phát hành cp	10	11	-	-	-
Cổ tức đã trả	-	39	59	59	59
Thay đổi nợ rỗng	1.450	1.897	605	495	-15
Nợ rỗng cuối năm	1.562	3.459	4.064	4.558	4.543
Vốn CSH	1.662	2.008	2.316	2.823	3.409
Giá trị sổ sách/cp (VND)	21.045	16.951	19.552	23.825	28.772
Nợ rỗng / VCSH	94,0%	172,2%	175,4%	161,5%	133,3%
Nợ rỗng / EBITDA (x)	2,7	5,1	5,6	4,4	3,9
Tổng tài sản	10.820	10.524	11.437	12.438	13.009

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2021	2022	2023F	2024F	2025F
ROE	30,9%	21,3%	17,0%	22,0%	20,7%
ROA	5,5%	3,7%	3,3%	4,7%	5,1%
ROIC	18,2%	10,5%	8,0%	9,9%	10,0%
WACC	6,3%	7,4%	7,5%	7,6%	8,2%
EVA	11,9%	3,1%	0,5%	2,3%	1,8%
P/E (x)	17,0	19,3	20,5	13,3	11,7
EV/EBITDA (x)	19,0	16,4	15,1	10,6	9,4
EV/FCF (x)	-7,5	-5,9	-20,2	-25,3	148,3
P/B (x)	3,0	3,8	3,3	2,7	2,2
P/S (x)	0,3	0,3	0,2	0,2	0,2
EV/sales (x)	0,5	0,4	0,3	0,3	0,3
PEG	0,0	1,6	1,0	0,5	1,0
Suất sinh lợi cổ tức	0,8%	0,8%	0,8%	0,8%	0,8%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 1000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

giaonbt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính ngân hàng

Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bán lẻ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Phái sinh, Vĩ mô

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu xây dựng

Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 7300 7000 (x1048)

huyha@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô

Nguyễn Thị Hòa

(+84 28) 7300 7000 (x1050)

hoant@acbs.com.vn

CVPT – Năng lượng

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – PTKT

Lương Duy Phước

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

phuocld@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huuvp@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 7300 7000 (x1089)

thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 7000 (x1088)

huyhntn@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Thị Thảo

(+84 28) 7300 7000 (x1087)

thaont@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung

(+84 28) 7300 7000 (x1084)

dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Phương Nhi

(+84 28) 7300 7000 (x1086)

nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu cao/thấp hơn 0-15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó, Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2023). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.